

KẾ HOẠCH

Thực hiện cải cách hành chính giai đoạn 2021 – 2025 xã Thượng Vũ

Căn cứ Kế hoạch số 2930/KH-UBND ngày 17/12/2021 của UBND huyện Kim Thành về thực hiện cải cách hành chính nhà nước huyện Kim Thành giai đoạn 2021- 2025, Ủy ban nhân dân xã Thượng Vũ xây dựng Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn xã, cụ thể:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tập trung xây dựng, triển khai đồng bộ và có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm được quy định tại Kế hoạch số 2937/KH-UBND ngày 17/12/2021 của UBND huyện Kim Thành về thực hiện cải cách hành chính nhà nước huyện Kim Thành giai đoạn 2021- 2025.

- Đẩy mạnh CCHC nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao chất lượng giải trình, đảm bảo liên thông, đồng bộ, thống nhất nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên địa bàn và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, thúc đẩy hoàn thành xây dựng và phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức của xã Thượng Vũ.

2. Yêu cầu

- Cụ thể hóa các chỉ tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết Đại hội lần thứ XXV Đảng bộ huyện Kim Thành thành các nhiệm vụ cụ thể được thực hiện CCHC giai đoạn 2021 – 2025.

- Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

- Kế thừa và phát huy những kinh nghiệm tốt trong CCHC giai đoạn vừa qua, đồng thời chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để CCHC là khâu đột phá trong quản lý nhà nước trên các lĩnh vực của xã.

- CCHC phải được xác định là một trong những tiêu chí quan trọng trong công tác đánh giá, xếp loại CBCCVC và bình xét thi đua, khen thưởng hằng năm đối với tập thể, cá nhân.

II. MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả trên cơ sở quan điểm, chủ trương của Đảng về đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới.

- Nâng cao mức độ hài lòng của người dân và tổ chức, lấy sự hài lòng của người dân và tổ chức là mục tiêu phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước. Trọng tâm của CCHC là cải cách thể chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, có năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển của huyện; tăng cường dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

2. Mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể

2.1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Mục tiêu

- Tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành việc triển khai thực hiện công tác CCHC giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp và xã hội về CCHC.

- Phấn đấu Chỉ số CCHC (PAR INDEX) của huyện giai đoạn 2021 - 2025 thuộc Top từ 7 đến dưới 11 trong huyện.

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ hành chính đạt từ 90% trở lên; đến năm 2025 đạt từ 95% trở lên.

- Ủy ban nhân dân cấp xã phấn đấu được đánh giá Chỉ số CCHC hàng năm đạt từ loại tốt trở lên.

- Phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ huyện giao.

b) Nhiệm vụ

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành nhằm tăng cường trách nhiệm của các cán bộ, công chức trong việc tham mưu cho UBND xã các nội dung về CCHC thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao; nâng cao hiệu quả trong việc CCHC.

- Thường xuyên thông tin truyền truyền sâu rộng về CCHC theo nhiều hình thức đa dạng, phong phú.

- Tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong công tác chỉ đạo điều hành; nhất là việc thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức.

- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành công tác CCHC và thực hiện quy tắc ứng xử. Xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp của cán bộ, công chức trong thi hành công vụ. Chú trọng phúc tra việc khắc phục tồn tại, khuyết điểm được chỉ ra từ đợt kiểm tra trước; những vấn đề ảnh hưởng đến kết quả chỉ số CCHC.

- Gắn CCHC với công tác thi đua, khen thưởng; khuyến khích khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân đề xuất giải pháp, sáng kiến, cách làm mới trong CCHC mang lại hiệu quả, lợi ích thiết thực.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả việc tiếp nhận và xử lý các nội dung, nhiệm vụ được UBND xã giao thực hiện. Kiểm tra, rà soát, đôn đốc các cán bộ công chức thực hiện các nhiệm vụ do Chủ tịch UBND xã giao.

2.2. Cải cách thể chế

a) Mục tiêu

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của xã đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực; tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức và toàn xã hội.

- 100% các văn bản hướng dẫn, thi hành, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước phải được rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp, kịp thời; tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của xã, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, phục vụ có hiệu quả việc xây dựng nền kinh tế số và xã hội số.

b) Nhiệm vụ

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội của địa phương theo thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa:

- + Tiến hành rà soát toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật của xã trong lĩnh vực xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- + Sửa đổi bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật của xã trong lĩnh vực xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp. Tăng cường kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp:

- + Xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2025.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm. Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật. Định kỳ giám sát, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.

- Ban hành kế hoạch thực hiện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, phương pháp, cách thức thực hiện đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật hàng năm. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chuẩn tiếp cận pháp luật tại các đơn vị.

2.3. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

a) Mục tiêu

- 100% các thủ tục hành chính được công bố, công khai kịp thời, đúng quy định. Thực hiện rà soát thủ tục hành chính, cắt giảm thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện và thời hạn giải quyết thủ tục hành chính.

- Phần đầu từ 95% -100% số hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng hạn, trước hạn.

- Hoàn thành số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt tỷ lệ tương đương (20%, 15%). Phần đầu mỗi năm tăng tối thiểu 20% đối với mỗi cấp hành chính đến khi đạt 100%.

- Phần đầu 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến; tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên.

- Phần đầu tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển nội bộ giữa cơ quan thực hiện bằng phương thức điện tử.

- Cung cấp 100% các TTHC có đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công mức độ 4 và được tích hợp trên cổng dịch vụ công quốc gia, dịch vụ công của huyện; tích hợp 80% các DVCTT mức độ 3, 4 với Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Phần đầu từ 90% trở lên người dân, doanh nghiệp đánh giá mức độ hài lòng trong giải quyết TTHC.

- Đến năm 2025 đạt 80% người dân, doanh nghiệp thực hiện TTHC không phải cung cấp các giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện TTHC thành công trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ. Giảm thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp xuống trung bình còn tối đa 15 phút/01 lượt giao dịch.

b) Nhiệm vụ

- Thường xuyên, rà soát, kịp thời hoàn thiện hệ thống thủ tục hành chính trên các lĩnh vực đảm bảo tính pháp lý, làm cơ sở thực hiện công tác kiểm soát

thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả nội dung các công việc về kiểm soát TTHC; xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính; tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính trên địa bàn xã.

- Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện; loại bỏ thành phần hồ sơ, điều kiện... thủ tục hành chính rườm rà, chồng chéo, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; rà soát, tái cấu trúc quy trình, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Tiếp tục hoàn thiện, đổi mới, nâng cao hiệu quả, hoạt động của Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã. Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai thủ tục hành chính dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện.

- Cập nhật, chuẩn hóa danh mục tài liệu, hồ sơ thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

- Triển khai tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính; thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Rà soát, nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin;

- Số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của xã.

- Triển khai thực hiện cơ chế giao doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích đảm nhận một số công việc trong quá trình hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở đánh giá khả năng đáp ứng về cơ sở vật chất, nhân lực của cơ quan hành chính nhà nước và khả năng đảm nhận các nhiệm vụ này của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.

2.4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Mục tiêu

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp vị trí việc làm phù hợp với quy định.

- Tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước và sắp xếp, tinh gọn hệ thống tổ chức cơ quan hành chính nhà nước các cấp theo quy định. Đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước; tăng cường rà soát, sắp xếp lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, có cơ cấu hợp lý và nâng cao hiệu quả hoạt động.

b) Nhiệm vụ

- Rà soát, ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của xã, hoàn thiện quy chế làm việc nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước phù hợp với

lĩnh vực quản lý, điều hành; khắc phục tình trạng chồng chéo, bỏ trống hoặc trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

- Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, để giảm biên chế cho phù hợp với biên chế do Huyện giao và tình hình của huyện; thực hiện việc giao biên chế định kỳ hàng năm phù hợp vị trí việc làm xã theo Nghị định 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.

- Thường xuyên kiểm tra về công tác tổ chức, bộ máy của đơn vị để kịp thời chấn chỉnh những việc thực hiện chưa tốt và nhân rộng cách làm hay.

2.5. Cải cách chế độ công vụ

a) Mục tiêu

- Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp của huyện có phẩm chất, trình độ, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; có tư duy đổi mới, sáng tạo, đoàn kết, hợp tác, ý thức tổ chức kỷ luật cao, tận tụy, trách nhiệm với công việc được giao; phong cách và phương pháp làm việc chuyên nghiệp, khoa học, tôn trọng tập thể, gần bó với nhân dân, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; từng bước được trẻ hóa, bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ; có kiến thức chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước, ngoại ngữ, tin học, nghiệp vụ và kỹ năng công tác đáp ứng yêu cầu công việc.

- Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

- 100% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ đại học và được chuẩn hoá về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc. Riêng Chỉ huy trưởng quân sự, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh cấp xã thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

- 100% cán bộ lãnh đạo quản lý bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp để đảm bảo tiêu chuẩn theo đúng vị trí việc làm và 100% cán bộ, công chức được tập huấn về kỹ năng giao tiếp trong công vụ.

- Phấn đấu có từ 10-20% cán bộ, công chức trẻ, cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo.

b) Nhiệm vụ

- Hoàn thiện Đề án vị trí việc làm theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP của Chính phủ, bố trí cán bộ, công chức, đúng vị trí việc làm;

- Duy trì và thường xuyên cập nhật, bổ sung dữ liệu trên phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức của xã.

UBND xã thường xuyên rà soát, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung nội quy, quy

chế làm việc phù hợp với hoạt động của địa phương.

- Nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính, tinh thần trách nhiệm, phục vụ nhân dân và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức. Thường xuyên thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân sai phạm.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng, chú trọng đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng theo kết quả đầu ra; cập nhật kiến thức liên quan đến kỹ năng giao tiếp, ứng xử; kỹ năng tham mưu, kỹ năng xử lý tình huống. Nâng cao năng lực, trình độ ngoại ngữ của cán bộ, công chức.

- Đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá phân loại cán bộ, công chức, theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá và đề cao trách nhiệm người đứng đầu theo quy định của trung ương.

2.6. Cải cách tài chính công

a) Mục tiêu

- Đổi mới cơ chế quản lý, phân bổ ngân sách nhà nước theo hướng bảo đảm vai trò chủ đạo của ngân sách xã và chủ động, tích cực của ngân sách cấp xã. Tăng cường công tác quản lý ngân sách nhà nước; nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính; thực hiện phân bổ ngân sách nhà nước tập trung, hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện các quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính nhà nước; tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý.

- Thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước hiện hành về công khai ngân sách nhà nước; công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

b) Nhiệm vụ

- Chủ động tổ chức điều hành ngân sách gắn với định hướng phát triển kinh tế xã hội địa phương đảm bảo tính ổn định, bền vững của ngân sách địa phương trên cơ sở bám sát điều hành của Chính phủ, sự hướng dẫn của các bộ, ngành trung ương; phấn đấu hoàn thành, hoàn thành vượt mức dự toán ngân sách được giao. Nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính; Thực hiện phân bổ ngân sách nhà nước tập trung, sử dụng hiệu quả; đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công.

- Nghiêm túc thực hiện các quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước;

- + Ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

+ Đánh giá hiệu quả việc triển khai thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong sử dụng NSNN thông qua công tác chấm điểm chỉ số tiết kiệm chi thường xuyên tại xã.

- Thực hiện nghiêm túc Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 05/10/2020 của UBND huyện. Tăng cường công tác quản lý tài sản công; rà soát, tham mưu ban hành các quy định về tiêu chuẩn, định mức về tài sản làm cơ sở để kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng và xử lý tài sản công tại xã.

2.7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Mục tiêu

- Duy trì kết nối, chia sẻ thông tin với Cổng dịch vụ công xã và Cổng Dịch vụ công Quốc gia; 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống tin của các cấp chính quyền.

- 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường.

- 80% báo cáo định kỳ và văn bản hành chính được gửi nhận bằng văn bản điện tử; 100% các báo cáo định kỳ về chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội được thực hiện trên hệ thống phần mềm báo cáo của xã.

- Tiếp tục duy trì áp dụng, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục hoàn thiện các văn bản chỉ đạo, quản lý về ứng dụng công nghệ thông tin, chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế. Ban hành một số văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo môi trường pháp lý như: Ban hành cập nhật, bổ sung Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương; Chính sách thúc đẩy người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến; Quy định về gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước...

- Hiện đại hóa hạ tầng ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách hành chính, hướng đến một hệ thống quản lý điện tử, không giấy tờ, triển khai hiệu quả các hệ thống phần mềm dùng chung, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, cung cấp thông tin trên cổng thông tin điện tử,... phục vụ người dân và doanh nghiệp nhằm hướng tới chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số, góp phần cải thiện chỉ số cải cách hành chính cấp xã.

- Tập trung triển khai xây dựng mạng truyền số liệu chuyên dùng và hệ thống hội nghị truyền hình đến cấp xã và liên thông với Hệ thống hội nghị trực tuyến của Chính phủ phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của xã.

- Thực hiện lộ trình chuyển đổi số; số hóa, xây dựng dữ liệu nền, cơ sở dữ liệu dùng chung, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, tạo lập kho dữ liệu dùng chung của xã và tổ chức dữ liệu mở phục vụ xã hội. Cung cấp danh mục dữ liệu

đã được số hóa theo quy định để tích hợp, chia sẻ cho các hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước bảo đảm dữ liệu được thu thập một lần; Kết nối với các CSDL, HTTT quốc gia, HTTT triển khai từ trung ương đến địa phương.

- Đảm bảo duy trì ổn định, tăng cường hoạt động của Cổng thông tin điện tử của xã và các Trang thông tin điện tử của các xã.

- Triển khai ứng dụng CNTT trên thiết bị di động trong tiếp nhận TTHC qua Cổng cung cấp dịch vụ công, đánh giá mức độ hài lòng của người dân trong giải quyết TTHC để cải thiện hiệu quả quản trị và hành chính công trên địa bàn xã.

- Triển khai bảo đảm an toàn thông tin, áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin mạng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật vào hoạt động của cơ quan.

- Phát triển nguồn nhân lực, xây dựng các giải pháp nhằm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ, khả năng ứng dụng thực tiễn cho đội ngũ cán bộ, công chức làm việc trong các lĩnh vực thông tin - truyền thông và các ngành liên quan trực tiếp đến nhiệm vụ phát triển kinh tế số, xây dựng hạ tầng chuyển đổi số.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp đối với công tác CCHC. Người đứng đầu chính quyền các cấp chịu trách nhiệm trực tiếp về thực hiện CCHC trong cơ quan lĩnh vực phụ trách. Xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cả nhiệm kỳ công tác, phân công rõ trách nhiệm của từng cán bộ, công chức, viên chức. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC hằng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành của người đứng đầu địa phương. Coi trọng công tác thi đua, khen thưởng trong công tác CCHC.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết và tính cấp thiết của CCHC, củng cố sự đồng thuận của xã hội.

3. Bố trí đủ các nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ CCHC. Đảm bảo kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước cho việc thực hiện cải cách hành chính. Huy động các nguồn lực cho cải cách hành chính, trong đó ưu tiên xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số theo hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin trọn gói do các doanh nghiệp công nghệ thông tin cung cấp.

4. Tăng cường năng lực của các cơ quan thực hiện cải cách hành chính

- Nâng cao kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, đặc biệt là đạo đức công vụ. Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ công chức trực tiếp tham mưu nhiệm vụ CCHC của địa phương.

- Chú trọng đưa kiến thức về CCHC, chính quyền điện tử, chính quyền số, kỹ năng số vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

5. Kiểm tra, giám sát thực hiện cải cách hành chính

- Tăng cường sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, người dân, doanh nghiệp trong việc giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của các cơ quan hành chính, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ, công vụ.

- Tiếp tục có giải pháp thiết thực để phát huy dân chủ, thực hiện quyền giám sát của nhân dân đối với hoạt động của bộ máy hành chính.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức công vụ trong đội ngũ cán bộ, công chức đi liền với các chính sách đãi ngộ, động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, hoàn thành tốt nhiệm vụ và có cơ chế loại bỏ, bãi miễn những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, mất uy tín với nhân dân.

6. Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá thực hiện cải cách hành chính

- Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (ParIndex), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (Sipas), Chỉ số chuyển đổi số (DTI).

- Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện CCHC đối Ủy ban nhân dân cấp xã và đo lường mức độ hài lòng về sự phục vụ hành chính hàng năm theo hướng toàn diện, đa chiều, công khai, minh bạch, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong đánh giá.

7. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ thông tin truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính, thông qua việc tăng cường sự hợp tác, phối hợp giữa cơ quan nhà nước và doanh nghiệp trong thực hiện CCHC, xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã

Có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo, triển khai toàn diện Kế hoạch CCHC, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Cụ thể hóa chỉ tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch CCHC này thành Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch CCHC hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương; bố trí kinh phí triển khai thực hiện hàng năm.

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của xã giao đảm bảo chất lượng, tiến độ, thời gian theo yêu cầu và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của UBND xã giao.

- Tiếp tục phổ biến, tuyên truyền, quán triệt công tác CCHC, chú trọng

thông tin tuyên truyền tiện ích việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

- Định kỳ hàng năm tổ chức thực hiện hội nghị đối thoại với người dân, tổ chức và doanh nghiệp về các vấn đề có liên quan tới giải quyết công việc của người dân, tổ chức và doanh nghiệp thuộc thẩm quyền địa phương. Thường xuyên tổ chức lấy ý kiến người dân, doanh nghiệp về chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính, nhất là các lĩnh vực, thủ tục liên quan đến các dịch vụ thiết yếu dân sinh.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra công vụ, kiểm tra CCHC hàng năm theo hình thức đột xuất, trong đó chú trọng kiểm tra những nội dung liên quan các nhiệm vụ cấp trên giao, việc khắc phục những vấn đề tồn tại, hạn chế từ những đợt kiểm tra trước; việc giải quyết TTHC cho tổ chức, công dân; việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết các kiến nghị, phản ánh của người dân, tổ chức liên quan đến việc giải quyết TTHC.

- + Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025, hàng năm và triển khai thực hiện đúng, đủ các quy định về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, đặc biệt là việc công khai, minh bạch về tài chính, quyết toán và dự toán ngân sách các cấp hàng năm; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- + Triển khai việc đánh giá, chấm điểm xác định kết quả Chỉ số CCHC hàng năm đối với UBND xã.

2. Công chức Văn phòng UBND xã.

Là người thường trực của UBND xã về CCHC, có trách nhiệm:

- Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra các công chức có liên quan thực hiện Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch hàng năm của xã đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng yêu cầu, tiến độ; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch.

- Định kỳ, chủ trì phối hợp với các công chức có liên quan tham mưu UBND xã ban hành kế hoạch hàng năm triển khai thực hiện xác định chỉ số CCHC. Hướng dẫn các công chức xã xác định và công bố Chỉ số CCHC áp dụng đối với UBND các xã.

- Chủ trì, phối hợp với các công chức liên quan tham mưu UBND xã các nội dung về: công tác chỉ đạo, điều hành; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; xây dựng triển khai thực hiện công tác điều tra XHH đo lường sự hài lòng của tổ chức, công dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.

- Chủ trì, phối hợp các công chức có liên quan tham mưu UBND xã thực hiện các nhiệm vụ về cải cách TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách

TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Chủ trì, phối hợp các công chức liên quan tham mưu UBND huyện triển khai các nhiệm vụ về xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã.

3. Công chức tư pháp xã

Chủ trì, phối hợp các công chức có liên quan tham mưu UBND xã thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế; việc thực hiện, thi hành pháp luật; chủ trì triển khai nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến người dân, tổ chức.

5. Công chức Tài chính kế toán xã

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu UBND xã thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tài chính công. Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

- Xây dựng dự toán ngân sách phục vụ công tác CCHC; lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch CCHC hàng năm.

- Chủ trì, phối hợp với các công chức liên quan tham mưu UBND xã đẩy mạnh các hoạt động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp xã (CPI) hàng năm và cả giai đoạn.

6. Công chức văn hóa Thông tin xã

Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu UBND xã thực hiện các nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện CCHC; về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số. Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Chủ trì, phối hợp với công chức có liên quan triển khai công tác thông tin và tuyên truyền về CCHC.

7. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Tham mưu cho Ban Thường vụ xã, lãnh đạo, chỉ đạo các cấp uỷ đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tăng cường giám sát; phối hợp chung tay đẩy mạnh các nhiệm vụ cải cách hành chính trên các lĩnh vực trong xã.

8. Đài Phát thanh xã

Phối hợp với công chức văn hóa xã xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC trên đài phát thanh tuyên truyền, phổ biến sâu, rộng, có trọng tâm, trọng điểm, bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và nhân dân về công tác CCHC; đồng thời giúp người dân, doanh nghiệp được tiếp cận dễ hiểu rõ hơn về các nội dung công tác CCHC gắn với công tác năm của xã.

9. Chế độ báo cáo

- Công chức VP thống kê xã thực hiện theo chế độ báo cáo định kỳ quy

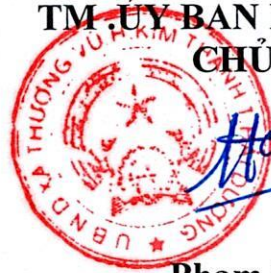
định tại Kế hoạch CCHC hàng năm.

- Trên đây là Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn xã. Yêu cầu các công chức có liên quan nghiêm túc tổ chức thực hiện. Các công chức liên quan căn cứ vào Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã, xây dựng nhiệm vụ cụ thể trong công tác cải cách hành chính cho phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2025./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ huyện;
- Thường trực Đảng ủy - HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ủy ban MTTQ xã;
- Các công chức có liên quan;
- Đài Phát thanh xã;
- Lưu: VP./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**



Phạm Thị Hòa

